

Số: 01/BC-THLHP

Nghĩa Lộ, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
SƠ KẾT HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ công văn số 3084/SGDDĐT-VP Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 12 năm 2025 V/v hướng dẫn sơ kết học kì I năm học 2025-2026 của sở GD&ĐT Quảng Ngãi;

Căn cứ công văn số 287/UBND-VHXXH Nghĩa Lộ ngày 31 tháng 12 năm 2025 V/v triển khai tổ chức sơ kết học kì I năm học 2025 - 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục trong học kì I năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong báo cáo sơ kết học kì I năm học 2025-2026 và triển khai kế hoạch hoạt động trong học kì II năm học 2025-2026 với những nội dung trọng tâm sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình và bối cảnh thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

1. Đội ngũ CBQL, nhân viên, giáo viên

Tổng số CBGVNV: 45 người (39 viên chức biên chế và 6 hợp đồng lao động)

- Cán bộ quản lí : 02 người

- Giáo viên: 39 người

+ GV cơ bản: 28 (Biên chế: 27, hợp đồng: 01);

+ GV bộ môn 11 (Biên chế: 09, hợp đồng: 02);

- Nhân viên 4 người (Biên chế 01; Hợp đồng: 03)

Năm học 2025 – 2026 tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2018, nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sau sát của các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn đến sự phát triển của Giáo dục.

Trường hạng II với cơ cấu tổ chức nhà trường hoàn chỉnh: Trường có Chi bộ độc lập với 24 đảng viên. Có tổ chức Đoàn, Đội, có 7 tổ chuyên môn và tổ văn phòng. Tất cả đều có kế hoạch hoạt động thường xuyên và đạt hiệu quả. Tập thể sư phạm là một khối đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác.

2. Mạng lưới trường, lớp, học sinh (số trường, số lớp, số học sinh, số học sinh nghỉ học, chuyển trường)

Năm học 2025-2026 trường có 1015 học sinh chia làm 28 lớp, đảm bảo tỉ lệ 36,25 học sinh/lớp. Nhà trường có truyền thống học tập tốt, chủ động trong học tập, tham gia tích cực các hoạt động do trường và ngành phát động.

Tổng số học sinh: 1015 học sinh, được chia ra 28 lớp. Cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	DT	Nữ DT	HSKT	Nữ HSKT	Ghi chú
1	5	184	79	0	0	1	1	
2	5	198	100	2	0	0	0	
3	6	232	96	0	1	1	0	
4	6	203	97	0	0	1	0	
5	6	199	94	0	0	2	0	
Tổng	28	1015	466	2	1	5	1	

Số học sinh chuyển đi – đến trong hè năm học 2024 – 2025:

- Chuyển đi: 36 em
- Chuyển đến: 34 em
- Không có học sinh bỏ học.

Cơ sở vật chất đảm bảo, đủ 1 lớp/phòng, phòng học có hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo. Trong lớp có các tủ đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học tương đối đầy đủ phục vụ cho các hoạt động dạy và học.

Khuôn viên trường có cây xanh thoáng mát; tường rào kiên cố đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp”

Các phòng học có ti vi phục vụ cho chương trình GDPT 2018 đầy đủ.

Các cấp đã sửa chữa cơ sở vật chất tương đối đảm bảo.

II. Kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục

1. Kết quả thực hiện

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong học kì I năm học 2025 - 2026

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được nhà trường đặc biệt quan tâm, triển khai đồng bộ và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhất là việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

+ Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức dưới các hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Nội dung bồi dưỡng tập trung vào:

Nâng cao năng lực quản lý trường học theo Chuẩn hiệu trưởng;
Bồi dưỡng theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học;
Bồi dưỡng thực hiện Chương trình GDPT 2018; phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;
Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT;
Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục.

Kết quả:

Số cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia đào tạo, bồi dưỡng trong học kỳ I: 39/39 giáo viên (đạt 100%).

+ Công tác chuẩn bị đội ngũ thực hiện Chương trình GDPT 2018

Nhà trường bố trí giáo viên dạy học đúng chuyên môn được đào tạo; phân công giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy các lớp đầu cấp.

100% giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa mới, thiết bị dạy học tối thiểu; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp.

+ Công tác nâng lương, thực hiện chế độ chính sách

Trong học kỳ I năm học 2025–2026:

Số cán bộ, giáo viên, nhân viên được nâng lương thường xuyên: 03 người.

Số cán bộ, giáo viên được nâng lương trước thời hạn: 02 người.

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định hiện hành; đảm bảo quyền lợi, tạo động lực để đội ngũ yên tâm công tác.

+ Công tác tinh giản biên chế, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường không có trường hợp thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

Công tác bố trí, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý và giáo viên được thực hiện đúng quy trình, đúng thẩm quyền, đảm bảo tính ổn định và hiệu quả trong hoạt động của nhà trường.

+ Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ

Nhà trường thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên và các quy định hiện hành.

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý của nhà trường được triển khai nghiêm túc, hiệu quả; đội ngũ cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong học kỳ I năm học 2025–2026.

+ Công tác kiểm tra, giám sát năm học 2025–2026

Nhà trường đã ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ tại đơn vị. Trong học kỳ I đã tiến hành kiểm tra 5 giáo viên kết quả đánh giá chuyên môn Tốt 5 đồng chí; Kiểm tra công tác chủ nhiệm ở tất cả các khối lớp và được đánh giá tốt, Thực hiện kiểm

tra nội bộ theo kế hoạch; kịp thời tư vấn, hỗ trợ giáo viên, không có sai phạm xảy ra.

+ Chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục:

Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách theo quy định của nhà nước, như chế độ hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật (05 em).

+ Công tác rà soát hiện trạng mạng lưới trường, lớp

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát tổng thể hiện trạng mạng lưới trường, lớp; quy mô học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Việc rà soát được thực hiện trên cơ sở:

Quy mô dân số trong độ tuổi đi học trên địa bàn;

Điều kiện địa lý, giao thông, khoảng cách đến trường của học sinh;

Nhu cầu học tập thực tế của nhân dân địa phương;

Yêu cầu nâng cao hiệu quả sử dụng biên chế, cơ sở vật chất theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW.

+ Kết quả rà soát và phương án sắp xếp

Qua rà soát, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong có quy mô trường, lớp, học sinh phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường không thuộc diện phải sáp nhập, giải thể hoặc điều chỉnh lớn về mô hình tổ chức trong học kỳ I năm học 2025–2026.

1.2. Công tác quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ đạo mới

Thực hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ GD&ĐT và của tỉnh trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đặc biệt là Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc.

Việc quán triệt được thực hiện thông qua các hình thức: hội nghị học tập nghị quyết, sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ chuyên môn và tham gia các lớp tập huấn trực tuyến do cấp trên tổ chức.

Kết quả: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, quán triệt nghị quyết là 39/39 người, đạt 100% (trong đó CBQL: 02/02; giáo viên: 36/36; nhân viên: 01/01).

Nội dung các nghị quyết được cụ thể hóa vào kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn và kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường; góp phần nâng cao nhận thức chính trị, thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng giáo dục trong học kỳ I năm học 2025 – 2026.

1.3. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; xây dựng văn hóa học đường và phòng, chống bạo lực học đường

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng văn hóa học đường theo Chỉ

thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4209/UBND-KGVX ngày 19/8/2022.

Các nội dung được lồng ghép thông qua hoạt động dạy học, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm và phối hợp chặt chẽ với gia đình, địa phương.

Kết quả trong học kỳ I:

Không có học sinh vi phạm Luật Giao thông đường bộ, không có học sinh liên quan đến tệ nạn xã hội.

Không có học sinh bị kỷ luật do gây gỗ, đánh nhau trong và ngoài nhà trường.

Không xảy ra tai nạn giao thông, đuối nước; không có vụ việc bạo lực học đường, xâm hại trẻ em.

Nhìn chung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống và phòng, chống bạo lực học đường được thực hiện hiệu quả; môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, góp phần giữ vững nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.4. Công tác đầu tư cơ sở vật chất; trang bị thiết bị dạy học; xã hội hóa giáo dục

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường đã rà soát, sửa chữa một số hạng mục cơ sở vật chất nhỏ như sửa chữa tivi, hệ thống điện, camera nhằm đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018. Thiết bị dạy học tối thiểu tiếp tục được bổ sung, sắp xếp, khai thác và sử dụng hiệu quả trong quá trình giảng dạy.

Nhà trường nghiêm túc triển khai Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ; chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong việc rà soát nhu cầu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất theo lộ trình của cấp trên.

Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện thông qua việc huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ. Hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được duy trì, góp phần hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và nâng cao chất lượng giáo dục.

1.5. Việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và dạy học

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức dạy học, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý giáo dục để quản lý hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên; quản lý học sinh; xây dựng và theo dõi kế hoạch năm học.

Thực hiện trao đổi văn bản, báo cáo, chỉ đạo điều hành qua môi trường điện tử; tăng cường sử dụng chữ ký số, thư điện tử công vụ và hệ thống quản lý văn bản của ngành.

Triển khai hồ sơ điện tử, học bạ số theo lộ trình; cập nhật, khai thác dữ liệu giáo dục phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo và báo cáo.

Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong soạn giảng và tổ chức dạy học; sử dụng thiết bị dạy học hiện đại, học liệu số, phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm nâng cao hiệu quả bài giảng.

Khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng bài giảng điện tử, kho học liệu số; tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với điều kiện thực tế của học sinh.

100% giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học.

Kết quả đạt được

Công tác quản lý, điều hành được thực hiện kịp thời, hiệu quả; giảm dần hồ sơ giấy, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Việc ứng dụng CNTT trong dạy học góp phần đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập; tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại đơn vị được triển khai đúng định hướng, phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng dạy học trong học kỳ I năm học 2025–2026.

1.6. Triển khai các hoạt động hội nhập quốc tế trong nhà trường

Nhà trường chú trọng tăng cường dạy học ngoại ngữ (*môn Tiếng Anh*), khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực giao tiếp, tạo tiền đề cho học sinh tiếp cận với môi trường học tập hội nhập.

Lồng ghép nội dung giáo dục văn hóa, hiểu biết về các quốc gia, dân tộc, kỹ năng giao tiếp và hội nhập quốc tế thông qua các môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt ngoại khóa.

Tham gia các hoạt động, phong trào, sân chơi học tập do ngành giáo dục phát động có nội dung giao lưu, học tập theo định hướng hội nhập quốc tế (*như các hoạt động học tập ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, giao lưu trực tuyến...*).

Khuyến khích giáo viên khai thác tài liệu, học liệu tham khảo có yếu tố quốc tế phù hợp với chương trình giáo dục tiểu học và điều kiện thực tế của nhà trường.

Công tác quản lý hoạt động hội nhập quốc tế

Nhà trường thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành giáo dục đối với các hoạt động có yếu tố nước ngoài; không tổ chức các hoạt động liên kết đào tạo quốc tế trái quy định.

Đánh giá chung:

Công tác hội nhập quốc tế trong giáo dục được triển khai đúng định hướng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; bước đầu góp phần nâng cao nhận thức, năng lực ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập cho học sinh, đồng thời đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của ngành giáo dục.

1.7. Nội dung và hình thức truyền thông

Nhà trường chủ động tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, và chính quyền địa phương liên quan đến nhiệm vụ năm học, đổi mới giáo dục, Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện truyền thông về các hoạt động dạy học, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, xây dựng trường học an toàn, thân thiện; các phong trào thi đua, hoạt động chuyên môn, ngoại khóa của nhà trường.

Hình thức truyền thông được triển khai đa dạng thông qua:

+ Các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp cha mẹ học sinh;

+ Hệ thống bảng tin, website, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của nhà trường;

Nhà trường tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh và các tổ chức đoàn thể tại địa phương trong việc tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, phòng chống bỏ học.

Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác truyền thông về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và các vấn đề xã hội liên quan đến học sinh.

Kết quả đạt được

Công tác truyền thông góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh về các chủ trương, nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Tăng cường sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và cộng đồng đối với các hoạt động giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Nhìn chung công tác truyền thông giáo dục được triển khai kịp thời, đúng định hướng, nội dung và hình thức phù hợp; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng giáo dục và hình ảnh của nhà trường trong học kỳ I năm học 2025–2026.

3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm

3.1. Tồn tại, hạn chế

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn một số hạng mục xuống cấp như phòng Tin học thiếu 25 bộ máy tính để học sinh thực hành; một số thiết bị dạy học tối thiểu chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động dạy học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học của một bộ phận giáo viên chưa đồng đều; kỹ năng khai thác học liệu số, thiết bị công nghệ còn hạn chế.

Công tác xã hội hóa giáo dục tuy đã triển khai nhưng nguồn lực huy động còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

Một số hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm cho học sinh chưa thật sự phong phú, chủ yếu tổ chức trong phạm vi nhà trường.

3.2. Nguyên nhân

Nguồn kinh phí đầu tư cho giáo dục còn hạn chế; điều kiện kinh tế – xã hội của địa phương còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực xã hội hóa.

Một bộ phận giáo viên lớn tuổi, khả năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm so với yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

Điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin chưa thật sự đồng bộ, gây khó khăn trong việc triển khai các hoạt động dạy học ứng dụng CNTT ở tất cả các lớp.

3.3. Bài học kinh nghiệm

Cần tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, ban giám hiệu trong việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục; chủ động tham mưu với cấp có thẩm quyền để từng bước cải thiện điều kiện cơ sở vật chất.

Tăng cường công tác tham mưu, đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất, đặc biệt trang bị phòng máy tính, phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật phục vụ dạy học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên nòng cốt trong đổi mới phương pháp dạy học.

Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong công tác xã hội hóa giáo dục và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

4. Đề xuất - kiến nghị

UBND phường Nghĩa Lộ quan tâm giao thêm biên chế đủ theo quy định tối thiểu về vị trí việc làm và số lượng người làm việc đáp ứng thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả các khối lớp.

UBND phường Nghĩa Lộ quan tâm cấp bổ sung 25 bộ máy vi tính cho phòng Tin học để thực hiện dạy học môn Tin học hiệu quả hơn.

III. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giáo dục

1. Công tác tham mưu duy trì và giữ vững chuẩn giáo dục

Làm tốt công tác tham mưu trong công tác duy trì, giữ vững các chỉ tiêu giáo dục đã đạt được, đặc biệt là các tiêu chí về quy mô trường lớp, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và chất lượng giáo dục.

Nhà trường tiếp tục duy trì ổn định sĩ số học sinh; không có học sinh bỏ học giữa chừng; chất lượng giáo dục được giữ vững và từng bước nâng cao. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được quan tâm rà soát, sửa chữa, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Thông qua công tác tham mưu và triển khai các giải pháp phù hợp, nhà trường tiếp tục duy trì các kết quả để có thể được công nhận đạt chuẩn theo quy

định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về số lượng, chất lượng và các điều kiện đảm bảo khác.

Công tác duy trì và giữ vững các chỉ tiêu giáo dục được thực hiện nghiêm túc, đúng định hướng; sự phối hợp giữa nhà trường và chính quyền địa phương ngày càng chặt chẽ, góp phần ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

Hoàn thành chương trình học kì I đảm bảo quy định khung thời gian năm học ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá được tiến hành nghiêm túc; báo cáo kịp thời, trung thực.

2.2. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục

Tổng số học sinh: 1015 em.

Kết quả giáo dục cuối học kì I: (Biểu mẫu EQMS kèm theo)

2.3. Các hoạt động phong trào khác

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân, kịp thời phát hiện khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Thực hiện dự giờ giáo viên mới về, giáo viên hợp đồng và giáo viên các khối lớp để hỗ trợ giúp đỡ chia sẻ về phương pháp, hình thức tổ chức,... nhằm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho giáo viên.

Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, thực hiện 1 tiết/tháng/tổ. Qua buổi sinh hoạt nhằm chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, kỹ năng tổ chức dạy học cho giáo viên. Trong học kỳ 1 đã tổ chức 01 chuyên đề cấp trường “Tiết dạy STEM lớp 3” và thực hiện tiết dạy minh họa theo chuyên đề.

Chú trọng công tác phụ đạo học sinh chậm tiến bộ, hỗ trợ kiến thức cho học sinh chậm tiến bộ nhằm giúp học sinh đạt yêu cầu cần đạt. Vì vậy, số lượng học sinh đọc chậm, tính toán chậm cso phần giảm hơn so với đầu năm. Công tác bồi dưỡng thường xuyên được triển khai nghiêm túc, 100% cán bộ, giáo viên của trường tham gia bồi dưỡng thường xuyên và đạt kết quả. Có 01 GV đã hoàn thành chương trình học sau Đại học (Thạc sĩ).

Nhà trường tổ chức thực hiện giảng dạy theo đúng tinh thần của Thông tư 32/2018 và điều chỉnh yêu cầu cần đạt so với năng lực thực tế của học sinh.

Tổ chức nghiêm túc việc dạy học 2 buổi/ngày (10 buổi/ tuần) đối với 17 lớp có bán trú và dạy 8 buổi/ tuần đối với 11 lớp không bán trú.

Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá được tiến hành nghiêm túc; báo cáo kịp thời, trung thực.

Tăng cường giáo dục Stem trong dạy học các môn Toán, Khoa học, Tự nhiên và xã hội, Công nghệ, Tin học,... từng bước nâng cao chất lượng dạy học.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, triển khai và thực hiện nghiêm túc công tác BDTX theo quy định để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông.

Tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên học tập và nâng cao trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị.

Nhà trường thực hiện tốt công tác thu, không có tình trạng lạm thu và không có trường hợp vi phạm quy định dạy thêm, học thêm trong đơn vị.

Công khai minh bạch trong xây dựng kế hoạch, kết quả công tác, thu nhập, tăng lương, khen thưởng, kỷ luật và các quyền lợi khác. Vì vậy trong học kì I, đơn vị không có trường hợp khiếu nại, tố cáo.

Nhà trường chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường học, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018

Đăng kí tham gia tổ chức sân chơi Olympic tiếng Anh (IOE) với số lượng học sinh tham gia 121 học sinh tham gia (khối 3,4,5), trong đó:

Khối 3: Giải Nhất: 03; giải Nhì: 03; giải Ba: 06.

Khối 4: Giải Nhất: 02; giải Nhì: 10; giải Ba: 12.

Khối 5: Giải Nhất: 08; giải Nhì: 10; giải Ba: 11.

Số học sinh được chương trình vinh danh Cấp quốc gia: 03 HS, Cấp tỉnh: 30 em; Cấp trường 25 em. Nhà trường tiếp tục tạo sân chơi để học sinh (80 em) có điều kiện được tham dự vào vòng thi cấp phường.

Công tác Đội:

- Đã triển khai, thực hiện đầy đủ các phong trào và Chương trình công tác Đội. Trong học kỳ I, Liên đội đã thực hiện các công việc như:

+ Phối hợp với các mạnh thường quân đã trao tặng 55 suất quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn; xét chọn 02 HS trường có hoàn cảnh khó khăn được nhận xe đạp của UBMT tỉnh (Võ Thành Đạt-5G và Trần Lê Minh Thư-4D).

+ Mời đồng chí Đại úy Huỳnh Phước Hoàng – CA phường Nghĩa Lộ, tuyên truyền viên tuyên truyền về ATGT, các TNXH cho toàn trường.

+ Thực hiện tốt sinh hoạt dưới cờ “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”.

+ Tổ chức Hội thi “Hoạt động trải nghiệm” chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Làm báo tường và Vẽ tranh trên nón, kết quả: 4 giải nhất, 06 giải nhì và 18 giải ba.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục môi trường, giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch sẽ.

- Liên đội và nhà trường đã kêu gọi tất cả CBGV, NV, PH và HS trường ủng hộ đồng bào miền Trung các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà bị thiệt hại do lũ lụt. Với tổng số tiền là 64.685.000đồng. và 7 thùng mì tôm, 05 thùng sữa, 3 thùng đồ dùng học tập như bút, thước, màu, 10 cái chăn bông và hơn 1.000 quyển vở trắng.

+ Tham gia Cuộc thi “Nghĩa Lộ Got Talent”. Kết quả: Có 04 bạn tham gia và Đạt 1 giải nhì (1E) và 1 giải khuyến khích (5C).

IV. Nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp triển khai kế hoạch nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025-2026

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện

Triển khai nghiêm túc kế hoạch giáo dục học kỳ II; tổ chức dạy học đúng, đủ chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo hoàn thành chương trình năm học 2025–2026. Tổ chức dạy 2 buổi/ ngày cho 100% học sinh (Tối thiểu 9 buổi/ tuần) theo hướng dẫn của Sở Giáo dục Quảng Ngãi.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng cá thể hóa hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tăng cường công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành nội dung học tập, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh chậm tiến bộ.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên; tập trung nâng cao năng lực thực hiện Chương trình GDPT 2018, đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin.

Thực hiện nghiêm công tác đánh giá, xếp loại giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp; kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Sắp xếp, phân công đội ngũ giáo viên hợp lý; đảm bảo đủ giáo viên đứng lớp, ổn định đội ngũ trong giai đoạn cuối năm học.

3. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống và đảm bảo an toàn trường học

Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tiếp tục thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tăng cường các biện pháp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em; chú trọng tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn giao thông và đuối nước, nhất là trong thời gian nghỉ hè.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành và dạy học; khai thác hiệu quả hồ sơ điện tử, học bạ số và các phần mềm quản lý giáo dục.

Khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử; từng bước hình thành môi trường giáo dục số trong nhà trường.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học

Tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền để được bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Quản lý, bảo quản và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, tài sản được cấp; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục theo quy định.

6. Công tác quản lý, kiểm tra và truyền thông giáo dục

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục, kịp thời thông tin về các hoạt động, kết quả giáo dục của nhà trường; tạo sự đồng thuận của phụ huynh và xã hội.

Đánh giá chung:

Các nhiệm vụ và giải pháp học kỳ II năm học 2025–2026 được xác định rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; là cơ sở để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025–2026 của đơn vị Trường TH Lê Hồng Phong./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường Nghĩa Lộ;
- Lưu: hồ sơ trường, VT./.



Phạm Thị Mỹ Hoá